

KHAI THÁC NGUỒN LỰC VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN  
DU LỊCH CỘNG ĐỒNG CỦA NGƯỜI HÔNG  
Ở XÃ MƯỜNG LÔNG, TỈNH NGHỆ AN<sup>1</sup>

Phạm Thị Cẩm Vân\*

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích việc khai thác nguồn lực văn hóa trong phát triển du lịch cộng đồng của người Hông (Mông) tại xã Mường Lông, tỉnh Nghệ An. Trên cơ sở đó làm rõ cách thức các giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng được huy động và chuyển hóa thành các sản phẩm phục vụ hoạt động du lịch; đánh giá những lợi ích kinh tế - xã hội mà du lịch cộng đồng mang lại; đồng thời chỉ ra những khó khăn và thách thức trong quá trình khai thác các nguồn lực này. Từ đó, thảo luận một số vấn đề đặt ra và đề xuất định hướng nhằm nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực văn hóa, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững tại xã Mường Lông hiện nay.

**Từ khóa:** Du lịch cộng đồng, nguồn lực văn hóa, người Hông, Nghệ An.

**Abstract:** This article analyzes the utilization of cultural resources in the development of community-based tourism among the Hmong (Mong) in Muong Long Commune, Nghe An Province. By clarifying how the community's traditional cultural values are mobilized and transformed into tourism-oriented products, the study evaluates the socio-economic benefits generated by community-based tourism, while also identifying the difficulties and challenges arising in the process of utilizing these resources. The article consequently discusses several emerging issues and proposes orientations to enhance the effective utilization of cultural resources, thereby contributing to promoting the sustainable development of community-based tourism in Muong Long Commune at present.

**Keywords:** Community-based tourism, cultural resources, Hmong people, Nghe An Province.

Ngày nhận bài: 5/3/2026; ngày phản biện: 9/3/2026; ngày duyệt đăng: 18/3/2026.

## MỞ ĐẦU

Trong những thập niên gần đây, du lịch cộng đồng (community-based tourism - CBT) được xem là một hướng tiếp cận quan trọng nhằm thúc đẩy phát triển bền vững tại các vùng nông thôn và vùng dân tộc thiểu số (DTTS). Mô hình này nhấn mạnh vai trò chủ thể của cộng đồng địa phương trong việc quản lý tài nguyên, phân phối lợi ích kinh tế và bảo tồn bản sắc

\* Viện Dân tộc học và Tôn giáo học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. Email: phamcamvan0403@gmail.com.

<sup>1</sup> Bài viết này là kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ cấp Bộ (2025 - 2026): “Khai thác các nguồn lực trong phát triển du lịch cộng đồng vùng dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An” do TS. Phạm Thị Cẩm Vân làm chủ nhiệm, Viện Dân tộc học và Tôn giáo học là tổ chức chủ trì.

văn hóa. Trong bối cảnh đó, nguồn lực văn hóa ngày càng được coi là yếu tố nền tảng tạo nên sức hấp dẫn của các điểm đến du lịch cộng đồng, nhất là ở các khu vực có sự đa dạng văn hóa tộc người như miền núi Việt Nam.

Trên thế giới, nghiên cứu về khai thác các nguồn lực văn hóa phát triển du lịch cho thấy phần lớn các mô hình này thành công đều dựa trên việc khai thác các giá trị văn hóa mang bản sắc địa phương, đặc biệt là các thực hành truyền thống, nghệ thuật dân gian và không gian làng bản đặc trưng (Sulistiono, 2020). Ở Việt Nam, nhiều nghiên cứu cũng nhấn mạnh vai trò của nguồn lực văn hóa trong phát triển du lịch, tại vùng DTTS các giá trị văn hóa đã và đang được khai thác phục vụ phát triển kinh tế nói chung và du lịch nói riêng. Cụ thể, yếu tố văn hóa truyền thống được khai thác trong mô hình homestay của đồng bào DTTS (Nguyễn Công Thảo, 2022, 2025), nghề thủ công và làng nghề truyền thống của một số tộc người thiểu số ở Hà Giang được phát huy nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và du lịch (Bùi Thị Bích Lan, 2019; Phạm Thị Cẩm Vân, 2023). Bên cạnh đó, lễ hội dân gian, nghệ thuật trình diễn dân gian, ẩm thực truyền thống cũng trở thành những nguồn lực văn hóa quan trọng trong phát triển du lịch tại cộng đồng (Nguyễn Văn Tân, 2023). Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 về phát triển văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới của Bộ Chính trị đã khẳng định: “Phát triển văn hoá, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước”. Do đó, việc nghiên cứu và phát huy các giá trị văn hóa, nhất là văn hóa các DTTS gắn với phát triển kinh tế và du lịch cộng đồng là việc làm cần thiết trong bối cảnh hiện nay.

Xã Mường Lống, tỉnh Nghệ An là địa bàn cư trú tập trung của cộng đồng người Hmông (Mông), nằm ở khu vực biên giới Việt Nam - Lào. Với độ cao trung bình khoảng 900m so với mực nước biển, khí hậu mát mẻ (nhiệt độ trung bình 18-20°C) và cảnh quan sinh thái đặc thù, địa phương có những điều kiện tự nhiên thuận lợi cho phát triển du lịch. Sinh kế của người Hmông chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp, với cây trồng chính là ngô, lúa nương, mận và các loại rau màu. Ngoài ra, hoạt động chăn nuôi, trồng rừng và lao động ngoài địa phương cũng trở thành nguồn thu nhập quan trọng trong những năm gần đây<sup>2</sup>. Hiện nay, cộng đồng người Hmông ở xã Mường Lống vẫn bảo lưu nhiều giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc có thể khai thác phục vụ phát triển du lịch cộng đồng. Nghị quyết số 22-NQ/ĐU ngày 28/4/2024 của Đảng ủy xã Mường Lống đã xác định mục tiêu “phát triển du lịch bền vững gắn với bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, bảo đảm quốc phòng - an ninh và hài hòa lợi ích cộng đồng”, theo đó bản Mường Lống 1 và Mường Lống 2 thuộc xã Mường Lống được lựa chọn là địa điểm chính để phát triển du lịch.

Dựa trên kết quả nghiên cứu thực địa tại xã Mường Lống vào tháng 5 năm 2025, bài viết tập trung trả lời các câu hỏi sau: (1) Những nguồn lực văn hóa nào đang được cộng đồng người Hmông huy động trong phát triển du lịch? (2) Các nguồn lực văn hóa trong phát triển du lịch

<sup>2</sup> Năm 2024, thu nhập bình quân đầu người của xã Mường Lống đạt khoảng 23,7 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo là 18,98%.

được khai thác như thế nào? (3) Những vấn đề đặt ra trong phát triển du lịch cộng đồng là gì? Nghiên cứu vận dụng cách tiếp cận của dân tộc học/nhân học, trong đó nhấn mạnh phương pháp điền dã dân tộc học. Các kỹ thuật thu thập dữ liệu chủ yếu bao gồm: phân tích các nguồn tài liệu thứ cấp liên quan đến địa bàn nghiên cứu và chủ đề du lịch cộng đồng; phỏng vấn sâu các nhóm chủ thể tại địa phương, bao gồm nghệ nhân, trưởng bản và những người trực tiếp tham gia vào hoạt động du lịch cộng đồng. Nghiên cứu hướng tới việc tái hiện một cách toàn diện bối cảnh văn hóa - xã hội và thực tiễn phát triển du lịch cộng đồng tại địa bàn.

## KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

### 1. Nguồn lực văn hóa của người Hmông trong phát triển du lịch

Xã Mường Lống được bao bọc bởi các dãy núi lớn và có địa hình tổng thể như một “lòng chảo cao nguyên”. Nằm ở độ cao 1.500m so với mực nước biển, nơi đây có khí hậu đặc biệt và được ví như “Đà Lạt” hay “Sa Pa” của khu vực miền Trung. Đường vào xã Mường Lống phải đi qua một con dốc cao mà người dân địa phương gọi là “cổng trời”. Tại đây có một tấm đá trắng cao gần 2m, mặt trước khắc dòng chữ “Cổng trời Mường Lống 1500”. Nhờ khung cảnh núi non hùng vĩ và không khí trong lành, nơi đây trở thành điểm dừng chân quen thuộc để du khách nghỉ ngơi và chụp ảnh lưu niệm trước khi tiếp tục hành trình vào trung tâm xã<sup>3</sup>. Bên cạnh đó, khu vực này còn có nhiều cảnh quan tự nhiên đặc sắc như Hang Dơi, Thác Ròng<sup>4</sup> cùng hệ thống núi non hùng vĩ. Một số địa điểm còn gắn với dấu tích lịch sử như Hang Mỹ hay núi Pháp<sup>5</sup>, tạo nên sự kết hợp giữa giá trị cảnh quan và giá trị lịch sử. Những yếu tố tự nhiên này, khi được đặt trong bối cảnh đời sống cư trú lâu đời của cộng đồng người Hmông, đã hình thành nên không gian văn hóa đặc trưng của vùng cao Mường Lống - một nguồn lực quan trọng cho phát triển du lịch cộng đồng mà bản Mường Lống 1 và Mường Lống 2, xã Mường Lống được lựa chọn là địa điểm chính để phát triển du lịch.

Ấm thực truyền thống của người Hmông tại xã Mường Lống thể hiện rõ sự thích ứng với điều kiện tự nhiên vùng cao và nguồn nguyên liệu sẵn có tại địa phương. Năm 2022, một số món ăn đã được xã Mường Lống đề cử là các món đặc sản của địa phương, bao gồm: bánh nếp dâm, canh sâm gà đen, thịt bò giàng, thịt lợn đen treo gác bếp. Trong đó *bánh nếp dâm* có nguyên liệu chính gồm gạo nếp (nếp trắng hoặc nếp cẩm), muối và lá chuối. Gạo nếp được ngâm từ 8-12 giờ, sau đó đồ chín thành xôi rồi đem giã nhuyễn. Phần xôi đã giã được nặn thành hình bán nguyệt và gói bằng lá chuối. Bánh có thể dùng ngay sau khi chế biến hoặc bảo quản ở

<sup>3</sup> Xã Mường Lống có 13 thôn bản: Bản Trung Tâm, Mường Lống 1, Mường Lống 2, Long Kèo, Thà Láng, Thảm Pàng, Thảm Lược, Sà Lầy, Thảm Hóc, Thảm Hang, Xam Xum, Huổi Khun và Mò Nùng, trong đó hai bản Mường Lống 1 và Mường Lống 2 tham gia mô hình du lịch cộng đồng.

<sup>4</sup> Danh thắng Thác Ròng cách trung tâm xã 2km là thực thể thiên nhiên đẹp nhất, góp phần làm nên thương hiệu của điểm đến du lịch cộng đồng Mường Lống. Theo người dân địa phương, khoảng 8-9 giờ sáng hàng ngày, khi ánh mặt trời chiếu xuống thì Thác Ròng hiện lên hai chiếc cầu vồng: một đỏ và một vàng giống như hai con rồng quỳện vào nhau tạo nên khung cảnh chưa nơi nào có được.

<sup>5</sup> Di tích này trước đây là lô cốt quân sự của thực dân Pháp được xây bằng đá để quan sát hoạt động quân sự của du kích và quân đội ta trong khu vực Kỳ Sơn, Nọng Hét, tỉnh Xiêng Khoảng của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

nơi thoáng mát từ 5-10 ngày; khi ăn thường được nướng lại để tăng hương vị và độ dẻo thơm. *Canh sâm gà đen* là món ăn có giá trị dinh dưỡng cao của người Hmông. Giống gà đen bản địa tại Mường Lống có trọng lượng trung bình từ 1,2 - 2kg, hiện đã được công nhận đạt chuẩn OCOP 3 sao. Món canh được chế biến bằng cách ướp gà với muối, mắc khén và sâm củ, sau đó xào săn, thêm nước và đun sôi khoảng 20 phút; cuối cùng cho các loại lá sâm vào nấu thêm vài phút trước khi dùng. Trong mâm đãi khách của người Hmông còn có nhiều món ăn chế biến từ lợn đen địa phương. Đây là giống lợn nhỏ, trọng lượng khoảng 10 - 20kg, được nuôi bằng nguồn thức ăn tự nhiên như ngô, sắn và các loại rau rừng. Thịt lợn được chế biến thành nhiều món khác nhau như luộc, xào hoặc làm thịt gác bếp. Món thịt gác bếp xào với rau cải là món ăn được nhiều du khách ưa chuộng khi đến với xã Mường Lống.

Nhà ở của người Hmông ở Nghệ An thường dựng bằng các loại gỗ tự nhiên, từ hệ thống cột, kèo, tường vách đến vật liệu lợp mái (Hoàng Xuân Lương, 2000). Nhà thường có hiên, hai chái và khuôn viên xung quanh. Trong truyền thống, gỗ pơ mu được xem là vật liệu lý tưởng để dựng nhà vì có khả năng giữ cho không gian bên trong mát mẻ vào mùa hè và ấm áp vào mùa đông. Hiện nay, tại các bản Mường Lống 1 và Mường Lống 2 vẫn còn lưu giữ nhiều ngôi nhà cổ truyền thống của người Hmông. Đây là một trong những yếu tố văn hóa đặc sắc của địa phương. Tại hai bản này đã có ba hộ gia đình đầu tư, cải tạo nhà ở để cung cấp dịch vụ homestay. Du khách khi lưu trú tại đây không chỉ được nghỉ ngơi trong không gian sinh hoạt của người dân địa phương mà còn có cơ hội tìm hiểu sâu hơn về kiến trúc và lối sống truyền thống của cộng đồng<sup>6</sup>.

Trang phục truyền thống của người Hmông ở Mường Lống có sự khác biệt giữa nam giới và nữ giới. Trong khi trang phục nam giới khá giản dị thì trang phục nữ lại thể hiện rõ cảm quan thẩm mỹ của cộng đồng, trong đó đặc biệt nhất là kỹ thuật ghép vải khéo léo kết hợp thêu hoa văn độc đáo cùng kỹ thuật trang trí đính hạt cườm nhựa hoặc hạt bạc. Nét nổi bật nữa trong trang phục phụ nữ nơi đây là chiếc mũ đội đầu và vòng cổ bằng bạc. Điều này tạo sự khác biệt trong phong cách trang phục riêng của nhóm Hmông Trắng ở huyện Kỳ Sơn nói chung và ở xã Mường Lống nói riêng. Hiện nay, cùng với sự giao lưu văn hóa và phát triển của du lịch, trang phục truyền thống cũng có những biến đổi nhất định. Tại homestay Lầu Y Dính, một số bộ trang phục được thiết kế với chất liệu và kiểu dáng hiện đại được trưng bày nhằm phục vụ du khách, đặc biệt là giới trẻ. *“Khách muốn mua hoặc thuê để chụp ảnh thì đều được phục vụ, tuy nhiên chưa có nhiều người lựa chọn trải nghiệm dịch vụ này”* (PVS, Lầu Y D., nữ, 48 tuổi, bản Mường Lống 1, năm 2025). Với những đặc trưng riêng, trang phục truyền thống của người Hmông ở Mường Lống trở thành một thành tố văn hóa vật thể quan trọng, góp phần tạo nên bản sắc và sức hấp dẫn cho du lịch cộng đồng tại địa phương.

Nghề thủ công của người Hmông ở xã Mường Lống đã có từ lâu đời, được xem như biểu tượng đặc trưng của nhóm Hmông Trắng ở Kỳ Sơn (cũ), Nghệ An. Sản phẩm thêu ren

<sup>6</sup> Huyện Kỳ Sơn (trước đây) đã xây dựng Đề án bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của các DTTS trên địa bàn, trong đó việc bảo tồn các ngôi nhà cổ của người Hmông là một nội dung quan trọng (Lữ Phú, 2024).

Pàn Tâu được sử dụng như một phụ kiện trang trí cho trang phục của phụ nữ Hmông, góp phần tạo nên nét đặc sắc cho trang phục truyền thống. Khoảng những năm 2000, người Hmông ở Mường Lống đã bán các sản phẩm Pàn Tâu cho cộng đồng người Hmông tại Lào thông qua cửa khẩu Nậm Cắn. Từ đây, sản phẩm được tiêu thụ tại Xiêng Khoảng và tiếp tục được phân phối đến cả cộng đồng người Hmông ở Hoa Kỳ. Trong các nghề thủ công truyền thống, nghề rèn cũng giữ vị trí nổi bật, thể hiện rõ bản sắc tri thức kỹ thuật của cộng đồng. Các sản phẩm truyền thống chủ yếu gồm dao, cuốc, xẻng và các loại công cụ lao động. Hiện nay, sự xuất hiện của các loại nông cụ công nghiệp từ miền xuôi đưa lên đã làm thu hẹp thị trường tiêu thụ của nghề rèn truyền thống. Tuy vậy, một số sản phẩm như dao quắm, dao nhọn, cuốc, liềm hoặc búa bổ củi vẫn có tiềm năng phát triển thành sản phẩm đặc trưng phục vụ du lịch nếu được đầu tư và khảo sát phù hợp. Toàn xã hiện còn khoảng 15 thợ rèn duy trì nghề. Các sản phẩm rèn chủ yếu được làm nhỏ lẻ và bày bán tại chợ Nậm Cắn cho người dân địa phương và du khách mua về sử dụng.

Lễ hội của cộng đồng người Hmông tại xã Mường Lống là sinh hoạt văn hóa truyền thống quan trọng, gắn liền với đời sống tinh thần của người dân nơi đây. Hội bò chận thường được tổ chức vào dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước, của dân tộc hay các sự kiện chính trị quan trọng của địa phương. Hiện nay, hội bò chận cũng có thể tổ chức ở quy mô nhỏ hơn đó là dịp cúng vía hoặc dịp cưới xin của gia đình. Không chỉ là hoạt động văn hóa trong phạm vi cộng đồng, hội bò chận ngày nay đang được định hướng phát triển thành một hoạt động văn hóa - tín ngưỡng lành mạnh. Nếu được tổ chức bài bản và bền vững, lễ hội này còn có tiềm năng trở thành sản phẩm văn hóa đặc sắc, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương.

Xã Mường Lống bắt đầu tổ chức “Ngày hội hái mận” từ năm 2022 nhằm quảng bá nông sản và văn hóa địa phương, ngày hội đầu tiên được tổ chức trong 3 ngày, từ 27 đến 29/5/2022. Các hoạt động chính trong khuôn khổ ngày hội bao gồm: thi mận đẹp, mận ngon; chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc và phát triển vườn mận; quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm mận Tam hoa của địa phương. Ngày hội đã thu hút đông đảo người dân và du khách từ các địa phương lân cận, góp phần tạo không khí sôi nổi và thúc đẩy giao lưu văn hóa. Nhận thấy ý nghĩa và tiềm năng của sự kiện, chính quyền địa phương dự kiến duy trì “Ngày hội hái mận” là hoạt động thường niên để quảng bá nông sản, góp phần thu hút du khách đến trải nghiệm văn hóa, ẩm thực và đời sống của cộng đồng địa phương.

Văn nghệ dân gian là một thành tố quan trọng trong đời sống văn hóa truyền thống của cộng đồng người Hmông ở xã Mường Lống, trong đó nổi bật là sự kết hợp giữa khèn, dân ca và các điệu múa truyền thống. Những hình thức diễn xướng này không chỉ mang giá trị nghệ thuật mà còn phản ánh đời sống tinh thần, tâm tư và quan niệm văn hóa của cộng đồng. Trong các yếu tố đó, khèn giữ vai trò trung tâm, vừa là nhạc cụ đặc trưng vừa được xem như một vật thiêng gắn bó với đời sống tâm linh của người Hmông. Gắn liền với tiếng khèn là các làn điệu dân ca truyền thống như *cứ xia*, *lù tâu*, vốn được lưu truyền qua nhiều thế hệ và giữ vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa của người Hmông. Những làn điệu này thường được thể hiện cùng với múa khèn và các động tác vũ đạo đặc trưng, tạo nên một hình thức biểu diễn

tổng hợp giữa âm nhạc, lời ca và chuyển động cơ thể. Hiện nay, các hoạt động biểu diễn văn nghệ dân gian ngày càng được du khách quan tâm khi đến tham quan và trải nghiệm tại Mường Lống. Trung bình để thưởng thức một buổi biểu diễn du khách phải trả một khoản chi phí khoảng từ 1,5 đến 2 triệu đồng, tương đương khoảng 200.000 đồng/người cho một chương trình thưởng thức văn nghệ truyền thống. Tuy nhiên, theo chia sẻ của thành viên các đội văn nghệ tại Mường Lống 1 và Mường Lống 2: “Đa số hộ tham gia biểu diễn tại các ngày hội của địa phương tổ chức, còn tại các homestay chưa biểu diễn nhiều” (PVS, Vừa Y N., nữ, 32 tuổi, bản Mường Lống 1, năm 2025). Trong 5 tháng đầu năm 2025, đội văn nghệ của bản Mường Lống 1 đã tham gia biểu diễn 4 lần phục vụ du khách lưu trú tại Khu du lịch Eco Garden.

Tri thức địa phương của người Hmông đóng vai trò quan trọng trong quá trình sản xuất và chăm sóc cây mận Tam hoa tại xã Mường Lống. Đến năm 2025, tổng diện tích trồng mận của xã đạt hơn 20ha. Cây mận thường ra hoa vào dịp Tết và bước vào mùa thu hoạch khoảng tháng 5 hằng năm. Hình ảnh những vườn mận nở hoa trắng muốt giữa vùng miền Trung đã trở thành cảnh quan đặc sắc, thu hút nhiều du khách đến tham quan và trải nghiệm. Để có được những vườn mận sai quả, chất lượng tốt, người dân đã tích lũy nhiều kinh nghiệm chăm sóc. Sau mỗi vụ thu hoạch người trồng làm cỏ từ 2-3 lần trong năm, các cành tăm được cắt tía và tiến hành bón phân lần thứ nhất (tháng 6 - 7) nhằm giúp cây phục hồi và phát triển khỏe. Lần bón phân thứ hai diễn ra vào tháng 11 - 12 để chuẩn bị cho cây ra nụ hoa, lần thứ ba vào tháng 1 - 2 nhằm nuôi lộc, cành và hoa, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình kết trái. Đáng chú ý, giống mận Tam hoa ở Mường Lống ít sâu bệnh nên người dân hầu như không sử dụng thuốc trừ sâu, góp phần tạo ra sản phẩm an toàn, thân thiện với môi trường. Bên cạnh đó, người Hmông ở nơi đây còn có kinh nghiệm trồng một số loại thảo dược, đặc biệt là cây sâm bầy lá - loại dược liệu phù hợp với điều kiện khí hậu vùng cao. Trong tương lai, việc hình thành các hợp tác xã và các vườn dược liệu kết hợp tham quan trải nghiệm có thể mở ra hướng phát triển du lịch nông nghiệp cho địa phương.

## **2. Thực trạng khai thác các nguồn lực văn hóa trong phát triển du lịch cộng đồng**

### **2.1. Hoạt động du lịch cộng đồng**

Năm 2020, Ủy ban nhân dân xã Mường Lống đã ban hành “Đề án phát triển du lịch cộng đồng giai đoạn 2020 - 2025”, trong đó xác định du lịch là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn. Trên cơ sở đó, chính quyền địa phương cùng với người dân đã từng bước triển khai nhiều hoạt động nhằm thúc đẩy phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch cộng đồng gắn với văn hóa và cảnh quan tự nhiên.

*Đầu tư phát triển dịch vụ lưu trú:* một trong những hoạt động nổi bật là đầu tư phát triển dịch vụ lưu trú theo mô hình homestay. Năm 2021, tại bản Mường Lống 1 có ba hộ gia đình người Hmông đăng ký tham gia kinh doanh homestay. Cùng năm, tại bản Mường Lống 2 có thêm hai hộ người Hmông và một hộ gia đình có chồng là người Thổ, vợ là người Thái đăng ký làm homestay. Đến năm 2023, khu du lịch Eco Garden được xây dựng tại bản Mường Lống 1 bởi một doanh nghiệp người Kinh, góp phần đa dạng hóa các loại hình dịch vụ du lịch tại địa

phương. Đến nay, tại xã Mường Lống có tổng cộng 06 hộ gia đình và đơn vị cung cấp dịch vụ du lịch, trong đó có 04 hộ là người Hmông. Mỗi hộ được chính quyền tỉnh hỗ trợ kinh phí khoảng 100 triệu đồng để đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động du lịch. Điều này đã góp phần khuyến khích người dân địa phương từng bước khai thác tiềm năng về cảnh quan và văn hóa của xã Mường Lống. *“Lúc đầu, xã thông báo vận động người dân đăng ký làm du lịch, nhưng chưa đầu tư gì, nhà mình đăng ký sau đó tự vay tiền sửa sang nhà cửa, sau đó chính quyền tới thấy mình đã sửa chữa nhà cửa khang trang có thể làm du lịch được thì họ hỗ trợ cho 100 triệu đồng”* (PVS, Lầu Y D., nữ, 48 tuổi, bản Mường Lống 2, năm 2025). Khi được hỏi tại sao lại đăng ký làm du lịch, một hộ khác cũng cho biết: *“Quê mình cũng có cảnh đẹp, có món ăn ngon, cũng thấy có người Tây họ đến chụp ảnh nhưng không ở lại, rồi thấy xã vận động làm du lịch nên tôi đăng ký để làm”* (PVS, Vừ Tổng P., nam, 56 tuổi, bản Mường Lống 1, năm 2025).

*Khôi phục nghề thủ công truyền thống:* cùng với việc phát triển dịch vụ lưu trú, xã Mường Lống cũng chú trọng khôi phục các nghề truyền thống nhằm đa dạng hóa sản phẩm du lịch. Năm 2021, tại bản Mường Lống đã thành lập làng nghề thêu ren Pàn Tâu với sự tham gia của 135 thành viên, đến năm 2024 đã được tỉnh Nghệ An công nhận là làng nghề truyền thống. Việc khôi phục và phát triển nghề thêu không chỉ góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng người Hmông, mà còn nâng cao giá trị thương hiệu cho sản phẩm thêu ren Pàn Tâu mở ra cơ hội cho du khách trải nghiệm quy trình thêu thủ công và tìm hiểu về văn hóa địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mường Lống.

*Thành lập đội văn nghệ thôn bản:* nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng, nhiều bản ở xã Mường Lống đã thành lập các đội văn nghệ quần chúng. Thành viên chủ yếu là người dân địa phương có khả năng múa, hát và biểu diễn các tiết mục dân gian của người Hmông. Hiện nay, đội văn nghệ bản Mường Lống 1 có tám thành viên, còn bản Mường Lống 2 có sáu thành viên. Các đội thường tham gia biểu diễn trong các dịp lễ hội, sự kiện văn hóa của địa phương, đồng thời phục vụ du khách khi có nhu cầu. Nội dung trình diễn chủ yếu gồm các tiết mục múa, hát và biểu diễn nghệ thuật dân gian mang đậm bản sắc Hmông. Hoạt động này không chỉ góp phần gìn giữ các loại hình văn hóa truyền thống, mà còn tạo thêm sản phẩm văn hóa phục vụ du lịch, giúp du khách có cơ hội trải nghiệm và hiểu rõ hơn đời sống tinh thần của cộng đồng người Hmông tại Mường Lống.

Hiện nay, chính quyền xã Mường Lống đã chú trọng tôn vinh và công nhận các cá nhân có nhiều đóng góp trong việc gìn giữ và truyền dạy các giá trị văn hóa dân tộc. Trong đó, một số người dân có tay nghề cao và nhiều kinh nghiệm trong duy trì thực hành văn hóa truyền thống đã được công nhận là nghệ nhân tiêu biểu. Năm 2025, tại xã Mường Lống có 02 nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa vật thể, gắn với nghề truyền thống thêu Pàn Tâu và loại hình nghệ thuật trình diễn khèn Hmông. Việc công nhận các nghệ nhân không chỉ góp phần ghi nhận những đóng góp của họ trong việc bảo tồn di sản văn hóa dân tộc, mà còn tạo

điều kiện để các giá trị văn hóa truyền thống được truyền dạy cho thế hệ trẻ và giới thiệu đến du khách trong quá trình phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương.

*Chỉnh trang cảnh quan bản làng và xây dựng điểm tham quan:* để phát triển các dịch vụ du lịch cộng đồng, chính quyền địa phương đã chú trọng đầu tư xây dựng các điểm tham quan và chỉnh trang cảnh quan làng bản nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động du lịch. Một số vườn đào và vườn mận của người dân đã được lựa chọn và hỗ trợ đầu tư, cải tạo để trở thành các điểm tham quan, trải nghiệm phục vụ du khách. Tính đến cuối năm 2024, toàn xã đã có khoảng 0,5ha vườn cây ăn quả của 05 hộ gia đình trồng mận và đào cổ thụ cùng với 02 hộ trồng hồng được đầu tư chỉnh trang, trở thành điểm đón khách tham quan. Các vườn cây này không chỉ tạo nên cảnh quan đặc trưng của vùng núi cao, mà còn mang lại cho du khách cơ hội trải nghiệm, chụp ảnh và tìm hiểu về hoạt động sản xuất nông nghiệp của người dân địa phương. Bên cạnh đó, chính quyền đã cải tạo tuyến đường dẫn đến một số điểm tham quan tự nhiên như Thác Ròng và một phần tuyến đường lên núi Pháp, nhằm giúp du khách thuận tiện hơn khi di chuyển và khám phá các địa điểm du lịch trên địa bàn. Những hoạt động này góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch và nâng cao khả năng thu hút du khách đến với xã Mường Lống.

*Thành lập Hợp tác xã Nông nghiệp và Du lịch Mường Lống:* chính quyền xã Mường Lống chú trọng xây dựng các mô hình liên kết nhằm nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế địa phương. Trong đó, Hợp tác xã Nông nghiệp và Du lịch Mường Lống được thành lập vào ngày 09/11/2022 với mục tiêu kết nối hoạt động sản xuất nông nghiệp với phát triển du lịch, đóng vai trò là cầu nối trong việc hỗ trợ người dân tiêu thụ các sản phẩm nông sản đặc trưng của địa phương, đồng thời, thúc đẩy các hoạt động du lịch gắn với trải nghiệm nông nghiệp và văn hóa truyền thống. Thông qua mô hình này, các sản phẩm nông nghiệp như mận, đào và sản phẩm thủ công truyền thống có cơ hội được quảng bá rộng rãi hơn đến du khách, nâng cao giá trị kinh tế và thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mường Lống.

## **2.2. Hiệu quả khai thác nguồn lực văn hóa trong phát triển du lịch cộng đồng**

*Thứ nhất, tạo nên các sản phẩm du lịch mang thương hiệu của Mường Lống.* Năm 2022, các dịch vụ trải nghiệm du lịch tại địa phương đã thu hút khoảng 300 - 400 lượt khách. Đến năm 2024, Mường Lống đón 40 lượt khách quốc tế và 503 lượt khách trong nước, trong đó có 101 lượt khách lưu trú qua đêm. Đáng chú ý, chỉ trong 6 tháng đầu năm 2025, địa phương đã đón 21 lượt khách quốc tế và 632 lượt khách trong nước, với 112 lượt khách lưu trú. Những con số này cho thấy lượng khách đến tham quan và trải nghiệm tại Mường Lống đang có xu hướng gia tăng, đặc biệt là nhu cầu lưu trú và trải nghiệm đời sống địa phương. Để đạt được kết quả trên, Hợp tác xã Nông nghiệp và Du lịch Mường Lống đóng vai trò quan trọng trong điều phối hoạt động, kết nối các cơ sở dịch vụ và hỗ trợ đón khách tại các điểm homestay. Theo chia sẻ của các chủ cơ sở lưu trú, du khách thường lựa chọn đến Mường Lống vào thời điểm đầu năm và các dịp nghỉ lễ, đặc biệt là thời điểm 30/4 - 1/5. Địa phương đã từng bước khai thác và phát huy nhiều yếu tố văn hóa đặc trưng của cộng đồng người Hmông như lễ hội bò chận, “Ngày hội hái mận”, các sản phẩm ẩm thực truyền thống, du lịch nông sản, cùng với các

nghề thủ công như thêu thổ cẩm, rèn nông cụ và các loại hình văn nghệ dân gian. Những hoạt động này góp phần làm phong phú sản phẩm du lịch và tạo điều kiện để du khách tiếp cận, trải nghiệm đời sống văn hóa của cộng đồng địa phương.

Nhờ những nỗ lực trong tổ chức và khai thác các nguồn lực văn hóa, đến năm 2023 dịch vụ du lịch cộng đồng Mường Lống đã được công nhận là sản phẩm OCOP theo Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Sơn (cũ). Điều này cho thấy, chỉ trong thời gian chưa đầy 5 năm kể từ khi hình thành và đi vào hoạt động, du lịch cộng đồng tại Mường Lống đã bước đầu tạo được dấu ấn nhất định và từng bước khẳng định vị thế của địa phương trong phát triển du lịch gắn với văn hóa địa phương. Bên cạnh phong cảnh tự nhiên đặc sắc, các yếu tố văn hóa trong đời sống của cộng đồng người Hmông đã trở thành điểm nhấn quan trọng trong việc hình thành và phát triển các sản phẩm du lịch tại Mường Lống. Các hoạt động trải nghiệm gắn với lễ hội truyền thống, thưởng thức ẩm thực địa phương và tham gia các sinh hoạt văn hóa cộng đồng được xem là những nội dung thu hút sự quan tâm của du khách. Việc khai thác và phát huy các giá trị văn hóa, đặc biệt là lễ hội và ẩm thực truyền thống, đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao sức hấp dẫn của điểm đến nhằm thúc đẩy phát triển du lịch mang thương hiệu riêng của Mường Lống.

Mô hình du lịch cộng đồng tuy mới được hình thành nhưng đã từng bước thu hút du khách đến trải nghiệm không gian sinh hoạt và đời sống thường nhật của người dân địa phương. Tuy nhiên, số lượng khách lưu trú qua đêm hiện vẫn còn khá khiêm tốn so với tổng lượng khách tham quan, bên cạnh đó, dịch vụ lưu trú tại Mường Lống vẫn đang trong giai đoạn phát triển ban đầu và cần tiếp tục được đầu tư, nâng cao chất lượng dịch vụ trong thời gian tới nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu trải nghiệm của du khách.

*Thứ hai, thúc đẩy phát triển kinh tế cộng đồng.* Việc khai thác các nguồn lực văn hóa để phát triển dịch vụ du lịch cộng đồng bước đầu đã mang lại những tác động tích cực đối với đời sống kinh tế của người dân địa phương. Các hoạt động này không chỉ góp phần tạo thêm nguồn thu nhập cho những hộ gia đình tham gia cung cấp dịch vụ, mà còn đóng góp một phần kinh phí vào quỹ phúc lợi chung của thôn bản. Một hộ gia đình tham gia cung cấp dịch vụ du lịch cộng đồng cho biết: *“Thu nhập của gia đình đã có sự cải thiện so với trước đây khi chỉ làm nông nghiệp. Gia đình có 4 nhân khẩu, với tổng diện tích canh tác khoảng 1ha lúa, mỗi năm chỉ sản xuất một vụ. Nếu chưa tính các chi phí như phát đất, gieo trồng, làm cỏ, thu hoạch và vận chuyển thì thu nhập từ sản xuất lúa đạt khoảng 50 triệu đồng/năm. Bên cạnh đó, hai người con của gia đình đi làm công nhân tại Thành phố Hồ Chí Minh, sau khi trừ chi phí sinh hoạt mỗi năm tiết kiệm được khoảng 12 triệu đồng gửi về hỗ trợ gia đình. Từ khi tham gia làm dịch vụ homestay, thu nhập của gia đình tăng lên khoảng 13 - 14 triệu đồng mỗi năm”* (PVS, Vừ Tông P., nam, 56 tuổi, bản Mường Lống 1, năm 2025).

Hoạt động du lịch cộng đồng tại xã Mường Lống đã tạo ra sự gắn kết tích cực với phát triển nông nghiệp và tiêu thụ các sản phẩm đặc trưng của địa phương. Du lịch không chỉ góp phần mở rộng thị trường, nâng cao giá trị nông sản, mà chính các sản phẩm này cũng trở

thành yếu tố quan trọng thu hút du khách. Theo số liệu của Hợp tác xã Du lịch và Nông nghiệp Mường Lống, từ năm 2022 đến nay Hợp tác xã đã tiêu thụ khoảng 10.000 con gà đen giống truyền thống với lợi nhuận khoảng 340 triệu đồng. Các sản phẩm nông sản khác như mận tam hoa, gừng, rau cải và nhiều loại rau củ địa phương cũng được sản xuất và tiêu thụ hiệu quả, mang lại lợi nhuận khoảng 110 triệu đồng. Song song với phát triển nông sản, các nghề truyền thống của cộng đồng người Hmông cũng tiếp tục được duy trì và phát huy. Nghề thêu Pàn Tâu tại xã Mường Lống hiện vẫn bảo tồn được khoảng 30 mẫu mô típ hoa văn truyền thống và không chỉ phục vụ nhu cầu trong nước mà còn được xuất khẩu sang Lào và Thái Lan theo các đơn đặt hàng. Để đáp ứng thị hiếu đa dạng của thị trường, mỗi năm làng nghề sản xuất từ 83.880 đến 111.840 sản phẩm, đồng thời chủ động sáng tạo thêm nhiều sản phẩm mới như ví, túi xách và các mặt hàng lưu niệm (UBND huyện Kỳ Sơn, 2024).

*Thứ ba, duy trì và bảo tồn các giá trị văn hóa dân gian truyền thống tại cộng đồng.* Du lịch cộng đồng đã góp phần quan trọng trong việc bảo tồn và truyền dạy các loại hình văn hóa dân gian. Việc thành lập đội văn nghệ tại các bản đã tạo điều kiện duy trì các làn điệu dân ca, điệu múa truyền thống và nghệ thuật thổi khèn của người Hmông. Theo một nghệ nhân tại bản Mường Lống 1: *“Thổi khèn Hmông rất khó, phải thuộc 49 bài và học 3-4 năm mới thành thạo. Hiện nay ở Mường Lống chỉ còn khoảng 4-5 người biết thổi khèn, nếu hoạt động biểu diễn được duy trì và được du khách yêu thích thì sẽ là động lực để thanh niên học thổi khèn”* (PVS, Vừ Tổng P., nam, 56 tuổi, bản Mường Lống 1, năm 2025). Đồng thời, thông qua các hoạt động biểu diễn, thế hệ trẻ cũng có cơ hội học và thực hành các điệu múa dân gian, góp phần duy trì sự tiếp nối văn hóa trong cộng đồng. Bên cạnh đó, việc duy trì lễ hội bò chận chủ yếu do các hộ gia đình tổ chức với quy mô nhỏ trong phạm vi bản, nhưng từ năm 2023 chính quyền địa phương đã trực tiếp tham gia tổ chức với quy mô lớn hơn, thu hút sự tham gia đông đảo của người dân. Thông qua lễ hội, người dân có cơ hội giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm chăn nuôi và cùng gìn giữ những giá trị văn hóa đặc sắc của địa phương. Ngoài ra, việc phát triển mô hình homestay với sự tham gia của 6 hộ gia đình người Hmông cũng góp phần thúc đẩy bảo tồn kiến trúc nhà ở truyền thống. Hoạt động du lịch tạo động lực để các hộ gia đình quan tâm hơn đến việc sửa chữa và duy trì nhà ở truyền thống trước xu hướng chuyển sang xây dựng nhà kiên cố. Năm 2023, trong khuôn khổ *Đề án bảo tồn và tôn tạo nhà ở truyền thống của người Hmông tại bản Mường Lống 1* do huyện Kỳ Sơn (cũ) triển khai, 3 hộ gia đình làm homestay đã tiến hành tu sửa và nâng cấp nhà ở để phục vụ khách lưu trú. Sự kết hợp giữa phát triển du lịch cộng đồng và bảo tồn kiến trúc truyền thống đang mang lại những hiệu quả tích cực tại địa phương.

### **2.3. Một số vấn đề đặt ra trong phát triển du lịch cộng đồng**

Mặc dù việc khai thác các nguồn lực văn hóa trong phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mường Lống đã đạt được những kết quả bước đầu, song quá trình triển khai vẫn còn một số thách thức. Những khó khăn này không chỉ liên quan đến điều kiện hạ tầng, nguồn lực đầu tư và năng lực tổ chức dịch vụ, mà còn gắn với mức độ tham gia của cộng đồng và hiệu quả khai thác các giá trị văn hóa địa phương. Việc nhận diện rõ các vấn đề đặt ra có ý nghĩa quan trọng trong định hướng phát triển du lịch cộng đồng theo hướng hiệu quả và bền vững hơn.

*Một là, một số nguồn lực văn hóa vẫn chưa được khai thác hiệu quả trong hoạt động du lịch.* Nhờ nghề thủ công truyền thống thêu Pàn Tâu của người Hmông, Mường Lống đã được công nhận là làng nghề cấp tỉnh và thu hút sự tham gia của nhiều phụ nữ trong cộng đồng. Song, sản phẩm vẫn chưa được khai thác hiệu quả như một sản phẩm du lịch. Nếu được quy hoạch và tổ chức thành các hoạt động trải nghiệm như tham quan, tìm hiểu quy trình thêu hoặc tham gia thực hành thủ công, làng nghề có thể trở thành một điểm nhấn văn hóa quan trọng trong hệ thống sản phẩm du lịch của địa phương.

*Hai là, sản phẩm du lịch còn đơn điệu và chưa thu hút được sự tham gia của cộng đồng địa phương trong cung cấp dịch vụ du lịch.* Hiện nay, số hộ gia đình trực tiếp cung cấp dịch vụ du lịch và có thu nhập từ hoạt động này chưa nhiều. Do phạm vi hưởng lợi từ du lịch chưa lớn và hiệu quả kinh tế chưa thực sự rõ rệt, do đó chưa tạo được động lực mạnh mẽ để nhiều hộ gia đình tham gia vào các hoạt động dịch vụ du lịch. Cùng với việc chưa có nhiều hộ gia đình tham gia cung cấp dịch vụ nên sản phẩm du lịch còn đơn điệu, mới chỉ dừng lại ở việc cung cấp dịch vụ nghỉ qua đêm là chính, phục vụ ẩm thực và văn nghệ là hoạt động phụ trợ. Điều này phần nào ảnh hưởng đến khả năng mở rộng và phát triển mô hình du lịch cộng đồng tại địa phương. Tuy nhiên, số người còn biết thổi khèn trong cộng đồng hiện chỉ khoảng 20 người, trong đó chỉ 3 người có khả năng chỉnh sửa và khắc phục khi khèn gặp sự cố. Điều này cho thấy, nhu cầu cấp thiết trong việc tăng cường truyền dạy kỹ năng diễn xướng dân gian, đặc biệt là thổi khèn và các làn điệu dân ca truyền thống. Việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn nghệ dân gian không chỉ góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa của cộng đồng người Hmông, mà còn tạo nền tảng quan trọng cho việc xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng mang đậm dấu ấn văn hóa địa phương.

*Ba là, kỹ năng và năng lực cung cấp dịch vụ du lịch của người dân còn hạn chế.* Một số lớp tập huấn làm homestay đã được chính quyền tổ chức song các hộ gia đình vẫn thiếu khá nhiều kỹ năng, đặc biệt, việc không sử dụng được ngoại ngữ, gây khó khăn trong việc tiếp đón khách quốc tế. Sử dụng công nghệ thông tin và internet trong quảng bá, giới thiệu dịch vụ du lịch cũng còn hạn chế, dẫn đến hiệu quả truyền thông chưa cao. Tuy nhiên, tại địa phương đã xuất hiện những sáng kiến đáng chú ý, chẳng hạn như việc một người dân tại bản Mường Lống 2 xây dựng kênh YouTube để đăng tải các điệu múa và bài hát dân ca của người Hmông, qua đó thu hút sự quan tâm của khá nhiều người. Đây có thể được xem là một hướng tiếp cận mới trong quảng bá văn hóa và du lịch địa phương.

*Bốn là, hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch vẫn còn nhiều khó khăn.* Từ thị trấn Mường Xén đến xã Mường Lống có khoảng cách 50km về phía Đông Bắc đã có một số đoạn đường bị xuống cấp, chưa đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của người dân và du khách. Hệ thống giao thông nội liên bản cũng còn nhiều đoạn hẹp và gồ ghề, gây khó khăn cho việc di chuyển, đặc biệt trong mùa mưa. Một số tuyến đường dẫn vào các điểm du lịch và cơ sở homestay tại bản Mường Lống 2 vẫn khó tiếp cận. Bên cạnh đó, cảnh quan dọc các tuyến đường chưa được quy hoạch và chỉnh trang hợp lý, thiếu cây xanh và hoa cảnh, do đó chưa tạo được không gian du lịch hấp dẫn đối với du khách.

*Năm là, khó khăn về nguồn vốn đầu tư cho hoạt động du lịch.* Mức hỗ trợ ban đầu từ Nhà nước cho các hộ làm homestay còn khá khiêm tốn so với chi phí thực tế. Theo số liệu tại địa phương, ba hộ gia đình tham gia mô hình du lịch cộng đồng đầu tiên đều phải đầu tư hơn 1 tỷ đồng để nâng cấp nhà ở phục vụ khách lưu trú. Điều này cho thấy, phần lớn chi phí đầu tư vẫn do các hộ gia đình tự đảm nhận, gây áp lực lớn đối với những hộ có điều kiện kinh tế còn hạn chế muốn tiếp tục mở rộng hoặc đầu tư mới.

## KẾT LUẬN

Trong bối cảnh triển khai Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 7/1/2026 về phát triển văn hóa Việt Nam, việc nhận diện và khai thác hiệu quả các nguồn lực văn hóa tộc người trong phát triển du lịch cộng đồng tại xã Mường Lống có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Thực tiễn cho thấy, mặc dù du lịch nơi đây hình thành muộn, nhưng các dịch vụ trải nghiệm đời sống cộng đồng thông qua lễ hội, ẩm thực truyền thống đã và đang được khai thác hiệu quả; dịch vụ homestay đạt được những kết quả bước đầu nhưng khách lưu trú qua đêm còn khiêm tốn và cần có thêm thời gian để nâng cấp phát triển. Việc kết hợp khai thác các nguồn lực văn hóa bước đầu đã góp phần tạo sinh kế mới cho người dân, cải thiện thu nhập, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp địa phương và từng bước khôi phục các nghề thủ công truyền thống. Tuy nhiên, quá trình phát triển du lịch cộng đồng tại đây vẫn còn đối mặt với một số khó khăn như: hạn chế về hạ tầng giao thông và cơ sở vật chất kỹ thuật, thiếu kỹ năng cung cấp dịch vụ du lịch, sự liên kết trong cộng đồng chưa chặt chẽ, cũng như nguy cơ mai một một số giá trị văn hóa truyền thống nếu không được bảo tồn và phát huy phù hợp. Khai thác nguồn lực văn hóa tộc người trong phát triển du lịch cộng đồng phải gắn chặt với bảo tồn bản sắc, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa phát triển kinh tế và gìn giữ giá trị truyền thống. Khi người Hmông thực sự trở thành chủ thể quản lý, thực hành và thụ hưởng thành quả thì du lịch cộng đồng không chỉ mang lại giá trị kinh tế, mà còn là con đường hữu hiệu để bảo tồn các giá trị văn hóa tộc người trong bối cảnh hội nhập và phát triển hiện nay.

Việc khai thác nguồn lực văn hóa trong phát triển du lịch cộng đồng cần được định hướng theo một số nguyên tắc cơ bản. Trước hết, quá trình phát triển du lịch phải gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, tránh tình trạng thương mại hóa quá mức làm biến dạng các giá trị văn hóa tộc người (Bùi Hoài Sơn, 2018). Cộng đồng địa phương cần được đặt ở vị trí trung tâm của quá trình phát triển du lịch, không chỉ tham gia, mà còn giữ vai trò chủ thể trong tổ chức, quản lý và hưởng lợi từ các hoạt động du lịch (Phạm Trung Lương và cộng sự, 2002). Khai thác nguồn lực văn hóa tộc người trong phát triển du lịch cộng đồng phải gắn với bảo tồn bản sắc, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa phát triển kinh tế và gìn giữ giá trị truyền thống. Để làm được điều đó, địa phương cần: (1) Tiếp tục nâng cao chất lượng các dịch vụ du lịch hiện có, đặc biệt là mô hình lưu trú homestay gắn với trải nghiệm ẩm thực và các hoạt động văn nghệ truyền thống của người Hmông; (2) Chú trọng phát triển làng nghề thêu Pàn Tâu trở thành điểm du lịch văn hóa đặc trưng, kết hợp giữa sản xuất, trình diễn nghề và trải nghiệm của du khách; (3) Phát triển hội bò chận, ngày hội hái mận; (4) Chăm sóc diện tích trồng mận tam hoa, trồng sâm báy lá và các loại cây dược liệu đặc trưng của vùng nhằm

tăng sức hấp dẫn cho điểm đến; (5) Đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng, trong đó là giao thông kết nối giữa các điểm du lịch trong xã và với các khu vực lân cận; (6) Tiếp tục đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng địa phương về kỹ năng làm du lịch, như kỹ năng đón tiếp, phục vụ du khách, thuyết minh về các đặc trưng văn hóa cộng đồng, sử dụng ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin trong quảng bá du lịch địa phương./.

### Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam. (2026). *Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam*, hiệu lực từ ngày 07/01/2026 .
2. Bùi Hoài Sơn. (2018). *Công nghiệp văn hóa - Từ lý luận đến thực tiễn*. Nxb. Văn hóa dân tộc.
3. Bramwell, B., & Lane, B. (2011). Critical research on the governance of tourism and sustainability. *Journal of Sustainable Tourism*, 19 (4-5), pp. 411-421.
4. Bùi Thị Bích Lan. (2019). Nghề thủ công và làng nghề thủ công truyền thống tiêu biểu của một số tộc người thiểu số tỉnh Hà Giang: giá trị, chính sách và giải pháp bảo tồn, phát huy. *Tạp chí Dân tộc học*, Số 5, tr. 48-63.
5. Đảng ủy xã Mường Lống. (2024). *Nghị quyết số 22-NQ/ĐU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác du lịch giai đoạn 2024-2030 và những năm tiếp theo trên địa bàn xã Mường Lống*, ngày 28/4/2024.
6. Hoàng Xuân Lương. (2000). *Văn hóa người Mông ở Nghệ An*. Nxb. Văn hóa dân tộc.
7. Lữ Phú. (15/8/2024). *Cần bảo tồn nhà truyền thống của đồng bào Mông ở Kỳ Sơn*. <https://dantocphattrien.vietnamnet.vn/can-bao-ton-nha-truyen-thong-cua-dong-bao-mong-o-ky-son-1723110795838.htm>
8. Nguyễn Công Thảo. (2022). *Hoạt động du lịch cộng đồng vùng dân tộc thiểu số Việt Nam, một đích đến nhiều con đường*. Nxb. Văn hóa dân tộc.
9. Nguyễn Công Thảo. (2025). Một số thách thức cho phát triển du lịch cộng đồng vùng dân tộc thiểu số ở tỉnh Nghệ An, *Tạp chí Dân tộc học và Tôn giáo học*, Số 1, tr. 48-63.
10. Nguyễn Văn Tân. (2023). *Phát triển du lịch cộng đồng*. Nxb. Hà Nội.
11. Phạm Thị Cẩm Vân. (2023). Thực trạng du lịch cộng đồng tại một số làng nghề ở xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. *Tạp chí Dân tộc học*, Số 3, tr. 90 -100.
12. Phạm Trung Lương và cộng sự. (2002). *Du lịch sinh thái - những vấn đề lý luận và thực tiễn ở Việt Nam*. Nxb. Giáo dục.
13. Sulistiono, B. (2020). Research trend of cultural village as a community-based tourism: A systematic literature 2000-2020. *Dialogue: Jurnal Ilmu Administrasi Publik*.
14. Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Sơn. (2024). *Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2024; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025 (Số 539/BC-UBND)*.